

CHUYỂN ĐỔI BECAUSE - BECAUSE OF ; THOUGH / ALTHOUGH - DESPITE / IN SPITE OF

Because - Because of: bởi vì

Though / Although - Despite / In spite of: mặc dù

- Theo sau Because, Though, Although là một mệnh đề (tức là theo sau 3 chữ này phải có "S" và "V").

- Theo sau Because of, Despite, In spite of không được là một mệnh đề, mà là một danh từ, cụm danh từ, danh động từ.

❖ QUY TẮC CHUYỂN TỪ "BECAUSE" SANG "BECAUSE OF".

Nhìn phía sau Because (câu đề)

Thấy có "there, to be" thì bỏ.

TH1: Nếu thấy 2 chủ ngữ giống nhau thì bỏ chủ ngữ gần Because, động từ thêm "ing".

Ví dụ: Because Nam is tall, he can reach the book on the shelf.

=> Because of being tall, Nam can reach the book on the shelf.

TH2: Nếu thấy chỉ còn lại danh từ thì chỉ việc giữ lại danh từ mà dùng.

Ví dụ: Because there was a storm, ... => Because of the storm, ...

- Sau khi bỏ "there", bỏ "to be" (was) chỉ còn lại danh từ => chỉ việc lấy mà dùng.

TH3: Nếu thấy có danh từ và tính từ thì đưa tính từ lên trước danh từ, còn lại bỏ hết.

Ví dụ: Because the wind is strong, ... => Because of the strong wind, ...

- Sau khi bỏ "to be" (is) thấy có danh từ và tính từ nên ta chỉ việc đưa tính từ lên trước danh từ.

TH4: Nếu thấy chỉ có mình tính từ => đổi nó thành danh từ

Ví dụ: Because it is windy, ... => Because of the wind, ...

TH5: Nếu thấy có sở hữu lẫn nhau => Dùng danh từ dạng sở hữu

Ví dụ: Because I was sad, => Because of my sadness, ...

Ví dụ: Because he acted badly, ... => Because of his bad action, ... (trạng từ đổi thành tính

từ)

- Trong 2 ví dụ trên ta thấy có sự sở hữu: I + said => my sadness; he + act => his action nên ta dùng sở hữu. Nếu có trạng từ các em nhớ chuyển nó thành tính từ.

Cách cuối cùng các bạn có thể dùng cụm "the fact that" đặt vào trước mệnh đề để biến mệnh đề đó thành một "danh từ" là có thể sử dụng cho bất kì trường hợp nào. Tuy nhiên cách này chỉ nên dùng khi các bạn bí quá, áp dụng các bước trên mà không làm được.

Ví dụ: Because he is tall, he can reach the book on the shelf. => Because of the fact that he is tall, ...

❖ CÁC CHUYỂN TỪ THOUGH / ALTHOUGH SANG DESPITE / IN SPITE OF:

- Các bạn làm tương tự các bước chuyển từ Because sang Because of:

Ví dụ:

Although Nam is tall, he cannot reach the book on the shelf. => Despite / In spite of being tall, Nam cannot reach the book on the shelf.

BÀI TẬP LUYỆN TẬP: CHUYỂN ĐỔI CÁC CÂU SAU:

1. Although Nam is not an intelligent student, he can learn very fast.

=> Despite / In spite of _____.

2. Because Hoa was rich, she could buy that house.

=> Because of _____.

3. Because the rain was so heavy, I couldn't go to school.

=> Because of _____.

4. His father asked him to go stay at home because he was sick.

=> Because of _____.

5. Because there was an accident, I was late.

=> Because of _____.

6. She failed the University entrance exam because her grades were bad.

=> Because of _____.

7. Although he has a physical handicap, he has become a successful business man.

=> Despite _____.

8. Because of the cheap price, my wife insists on buying the Tivi.

=> Because _____.

9. Although it was raining heavily, we still went to school.

=> Despite / In spite of _____.

10. Because I studied hard, I passed the exam.

=> Because of _____.

KEY

1. Despite / In spite of not being an intelligent student, he can learn very fast.

2. Because of Hoa's richness, she could buy that house.

3. Because of the heavy rain, I couldn't go to school.

4. Because of his sickness his father asked him to go stay at home.

5. Because of an accident, I was late.

6. She failed the University entrance exam because of her bad grades .

7. Despite his physical handicap, he has become a successful business man.

8. Because the price is cheap, my wife insists on buying the Tivi.

9. Despite / In spite of the heavy rain, we still went to school.

10. Because of studying hard , I passed the exam.